TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐST-DS	*Thành phố H, ngày 21 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Đặng Văn Đ**, sinh năm 1969.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị N, sinh năm 1970 (theo văn bản ủy quyền ngày 26/11/2021).

Cùng địa chỉ: ấp T, xã Y, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông **Cao Văn B**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Khóm C, phường L, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn ông Đặng Văn Đ do bà Trần Thị N làm đại diện theo ủy quyền và bị đơn ông Cao Văn B đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận với nhau cụ thể như sau: ông Cao Văn B đồng ý tự nguyện trả cho ông Đặng Văn Đ số vàng còn thiếu là **39 chỉ vàng 24k**, vàng 9T8. Hai bên thống nhất giá vàng tại thời điểm giải quyết vụ án là 5.840.000đ/chỉ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự đã thỏa thuận:

+ Ông Đặng Văn Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.694.000đ (Năm triệu sáu trăm chín mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai số 0006361 ngày 26/11/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H.

+ Ông Cao Văn B đồng ý tự nguyện chịu 5.694.000đ (Năm triệu sáu trăm chín mươi bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thanh Tâm